

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST  
Ngày 28- 4-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Minh Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Ánh Sáng

Ông Nguyễn Văn Ba

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Bích Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2021/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/HSST-QĐ ngày 14/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Quốc V**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phạm Văn Đ (sinh năm không rõ) và bà Lê Thị H, sinh năm: 1948; Tiền án, tiền sự :Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự theo Lệnh tạm giam số 41/CQ.CSĐT ngày 28/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Họ và tên: **Ngọc Minh S**, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Gà; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ điêu khắc; Con ông Ngọc Văn T, sinh năm: 1954 và bà Phan Thị Đ (đã chết); Vợ : Hồ Thị Quỳnh N (đã ly hôn); Con: Có 02 con, sinh năm 2012 và sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự : Không; Bị can bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Ấp 1, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

*(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

***- Bị hại:*** Ông Lê Quang T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp S, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Vy Trung T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Trường E, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/9/2020, Ngọc Minh S điều khiển xe mô tô biển số 81F7 – 3961 đến nhà Phạm Quốc V ở Ấp 1, Xã L, huyện T, tỉnh Đồng Nai, trong lúc nói chuyện V nói cho S biết ở gần trường tiểu học B, xã B, huyện L có nhà dân trồng nhiều cây mai, V rủ S đi trộm cắp cây mai, S đồng ý. Đến 02 giờ 00 phút ngày 11/9/2020 S điều khiển xe mô tô biển số 81F7 – 3961 chở V đi qua nhà ông Lê Quang T tại ấp S, xã B, huyện L, V bảo S dừng xe, cả hai quan sát thấy nhà ông T đóng cửa, trước nhà có trồng nhiều cây mai, V xuống xe rồi leo qua hàng rào vào trong sân, S điều khiển xe chạy ra ngã ba gần đó đứng chờ và canh giới, V đi tới chỗ chậu trồng mai dùng tay nhổ 02 cây mai, trong đó: 01 cây cao 1m45, tán rộng 1m00, chu vi gốc 19 cm; 01 cây cao 1m10, tán rộng 1m20, chu vi gốc 14 cm, xong V trèo qua tường rào cầm hai cây mai lên xe S chở về nhà V, tại đây V nói cho S 300.000 đồng nhưng do hết tiền nên V đưa trước cho S 150.000 đồng, còn cây mai V giữ lại trồng ở nhà V. Nhận được tin báo Công an xã B tiến hành xác minh, mời Phạm Quốc V và Ngọc Minh S đến trụ sở Công an làm việc, V và S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên nên lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra V khai nhận: Ngoài lần V cùng S trộm cắp cây mai nhà ông T. Lúc 23 giờ 40 phút ngày 13/9/2020 V cùng Nguyễn Trường E đột nhập vào nhà ông Vy Trung T tại ấp B, xã B, huyện L, trộm cắp 01 cây mai cao 1m15, tán rộng 1m20, chu vi gốc 20 cm, sau đó V đem cây mai về nhà trồng.

Vật chứng vụ án: 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m45, tán rộng 1m00, chu vi gốc 19cm; 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m10, tán rộng 1m20, chu vi gốc 14cm; 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m15, tán rộng 1m20, chu vi gốc 20cm; 01 xe mô tô biển kiểm soát 81F7- 3961, màu S nâu đỏ, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 92/KL.ĐGTSTT ngày 09/11/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 cây cao 1m45, tán rộng 1m00, chu vi gốc 19 cm, trị giá là 1.500.000 đồng, 01 cây cao 1m10, tán rộng 1m20, chu vi gốc 14cm, trị giá 800.000 đồng, 01 cây mai cao 1m15, tán rộng 1m20, chu vi gốc 20cm, trị giá 1.400.000 đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản V và S chiếm đoạt của ông T là 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSLT ngày 19 tháng 02 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Phạm Quốc V và Ngọc Minh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên phạt:

Bị cáo Phạm Quốc V từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Bị cáo Ngọc Minh S từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Đối với Nguyễn Trường E có hành vi tham gia cùng Phạm Quốc V trộm cắp 01 cây mai của ông Vy Trung T, nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Trường E.

Về xử lý vật chứng: 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m45, tán rộng 1m00, chu vi gốc 19cm và 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m10, tán rộng 1m20, chu vi gốc 14cm đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Quang T.

+ 01 cây mai, một thân, dáng lắc, tươi tốt, không có hoa, cao 01m15, tán rộng 1m20, chu vi gốc 20cm đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Vy Trung T.

+ Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 81F7- 3961, màu S nâu đỏ, đã qua sử dụng là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, do chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Quang T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vy Trung T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Phạm Quốc V không nói lời nói sau cùng.

Bị cáo Ngọc Minh S nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc V và Ngọc Minh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Lúc 02 giờ 00 phút ngày 11/9/2020, Ngọc Minh S điều khiển xe mô tô biển số 81F7 – 3961 chở Phạm Quốc V đến nhà ông Lê Quang T tại ấp S, xã B, huyện L, V và S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 cây mai của ông Lê Quang T trị giá là 2.300.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Quốc V và Ngọc Minh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Ngoài ra, bị cáo S còn có thêm tình tiết là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa tiền án, tiền sự là các tình tiết được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Phạm Quốc V và Ngọc Minh S cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo V là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo S tham gia với vai trò giúp sức, làm nhiệm vụ cảnh giới. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với Nguyễn Trường E có hành vi tham gia cùng Phạm Quốc V trộm cắp 01 cây mai của ông Vy Trung T, nhưng giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến mức xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Trường E là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Buộc các bị cáo Ngọc Minh S nộp lại số tiền 1.500.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước. Bị hại ông Lê Quang T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vy Trung T đã nhận lại tài sản và không yêu về dân sự nên không xét.

[7] Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 81F7- 3961, màu S nâu đỏ, đã qua sử dụng là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[8] Đối với bị cáo V có hành vi trộm cắp tài sản là 01 cây mai cao 1m15, tán rộng 1m20, chu vi gốc 20 cm, trị giá 1.400.000 đồng của ông Vy Trung T vào lúc 23 giờ 40 phút ngày 13/9/2020. Do giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đến mức xử lý hình sự. Vì vậy kiến nghị cơ quan Công an huyện Long Thành xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi trộm cắp tài sản theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc V **08 (tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2021 theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/01/2021 và Quyết định khởi tố bị can số 51/CQ. CSĐT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ngọc Minh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Ngọc Minh S **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) là khoản tiền do bị cáo S thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Số tiền nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên lai thu tiền số 06927 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Quốc V và Ngọc Minh S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại ông Lê Quang T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vy Trung T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Minh Thảo**

